

Số: 1449 /QĐ-YDTB

Hưng Yên, ngày 15 tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận kết quả thi và cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản
lớp A21 ngày thi 08/07/2026

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC THÁI BÌNH

Căn cứ Thông tư 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 17/2016/TTLT-BGDĐT-BTTTT ngày 21/6/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Thông tin và Truyền thông về việc quy định tổ chức thi và cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin;

Căn cứ Quyết định số 283/YTB-QĐ ngày 06/01/2000 của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Thái Bình về việc thành lập Trung tâm Tin học Ứng dụng;

Căn cứ Quyết định số 393/QĐ-YDTB ngày 03/4/2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Thái Bình về việc giao nhiệm vụ đào tạo, thi và cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cho Trung tâm Tin học;

Căn cứ theo Quyết định số 1403/QĐ-YDTB ngày 07/07/2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Thái Bình về việc thành lập hội đồng thi chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản lớp A21 ngày 08/07/2026;

Căn cứ vào kết quả kỳ thi cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin lớp A21 ngày 08/07/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả thi của 30 thí sinh tham dự kỳ thi cấp chứng chỉ tin học ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản lớp A21 thi ngày 08/07/2026 và cấp chứng chỉ tin học ứng dụng CNTT Cơ bản cho 30 thí sinh đạt yêu cầu theo đúng Quy định của Bộ Giáo dục Đào tạo, Bộ Thông tin Truyền thông và Nhà trường (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Ông (Bà) thuộc Trung tâm Tin học ứng dụng Trường Đại học Y Dược Thái Bình, học viên có tên trong điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận

- Như Điều 1
- Lưu VT, VP TT Tin học UD

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
BỘ
ĐẠI HỌC
Y DƯỢC
THÁI BÌNH
PGS. TS. Nguyễn Xuân Bái

BẢNG ĐIỂM THÍ SINH LỚP A21 - THI NGÀY 08/07/2026

(Kèm theo QĐ số 1449 /QĐ-YDTB ngày 15 /7/2026)

SBD	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	GIỚI TÍNH	DÂN TỘC	CMND/CCCD	ĐIỂM		GHI CHÚ
							TN	TH	
CB2101	Đào Mai Anh	11/01/1995	Phú Thọ	Nữ	Mường	017195003927	6,4	7,5	
CB2102	Trương Thị Huyền Anh	23/09/1990	Hung Yên	Nữ	Kinh	034190018522	6,9	8,0	
CB2103	Đoàn Kim Biên	23/08/1973	Hung Yên	Nam	Kinh	034073027214	6,4	6,5	
CB2104	Hà Quý Cao	13/02/1984	Hung Yên	Nam	Kinh	034084012967			Hoãn Thi
CB2105	Phạm Thị Chiến	04/05/1981	Hung Yên	Nữ	Kinh	034181009684	7,3	6,8	
CB2106	Vũ Thị Đào	20/05/1982	Hung Yên	Nữ	Kinh	034182006518	7,6	8,0	
CB2107	Kiều Thị Xuân Dung	24/10/1991	Hung Yên	Nữ	Kinh	034191007744	6,4	8,0	
CB2108	Ngô Triều Dương	16/06/1989	Hung Yên	Nam	Kinh	034089004346	7,3	7,0	
CB2109	Trần Thị Thu Hà	12/08/1985	Hung Yên	Nữ	Kinh	034185002849	6,2	6,8	
CB2110	Nguyễn Văn Hiện	09/08/1974	Hung Yên	Nam	Kinh	034074004995	6,7	6,8	
CB2111	Vũ Thị Hoa	07/07/1977	Hung Yên	Nữ	Kinh	034177004895	6,7	6,5	
CB2112	Mai Thị Huyền	20/11/1991	Hung Yên	Nữ	Kinh	034191008750	6,9	9,0	
CB2113	Nguyễn Việt Hoàng	25/09/2002	Ninh Bình	Nam	Kinh	036202004921	7,8	9,5	
CB2114	Nguyễn Ngọc Minh	06/05/2003	Hung Yên	Nữ	Kinh	034303000547	8,2	9,0	
CB2115	Lương Khánh Linh	20/06/2003	Hung Yên	Nữ	Kinh	034303001168	8,2	8,0	
CB2116	Đỗ Thị Loan	09/12/1995	Hung Yên	Nữ	Kinh	034195002344	8,2	8,5	
CB2117	Ninh Đặng Vân Thanh	21/12/2008	Hung Yên	Nữ	Kinh	034308013482	7,3	7,5	
CB2118	Trần Thị Thu Thảo	27/07/1999	Ninh Bình	Nữ	Kinh	036199001970	8,7	8,5	

SBD	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	GIỚI TÍNH	DÂN TỘC	CMND/CCCD	ĐIỂM		GHI CHÚ
							TN	TH	
CB2119	Nguyễn Thị Thanh Thảo	27/07/2001	Hưng Yên	Nữ	Kinh	034301004189	7,8	9,0	
CB2120	Nguyễn Quý Thạo	11/03/1994	Hưng Yên	Nam	Kinh	034094011909	6,9	6,5	
CB2121	Nguyễn Thị Then	12/11/1991	Hưng Yên	Nữ	Kinh	034191005070	7,1	9,5	
CB2122	Nguyễn Thị Thúy	15/09/1990	Hưng Yên	Nữ	Kinh	034190009761	7,6	9,0	
CB2123	Nguyễn Văn Tiến	15/03/2005	Hà Nội	Nam	Kinh	001205015070	7,8	9,2	
CB2124	Hoàng Thị Kiều Trang	04/02/1991	Hưng Yên	Nữ	Kinh	034191001370	6,4	6,5	
CB2125	Nguyễn Tố Uyên	11/06/2003	Ninh Bình	Nữ	Kinh	037303004366	8,2	8,5	
CB2126	Lại Hồng Vân	18/09/2003	Hưng Yên	Nữ	Kinh	034303000676	8,0	7,0	
CB2127	Phạm Thị Vân	23/02/1995	Hưng Yên	Nữ	Kinh	033195001981	6,7	7,0	
CB2128	Vũ Thị Quỳnh Vân	09/11/1998	Hưng Yên	Nữ	Kinh	034198003041	8,9	8,0	
CB2129	Trần Thị Hồng Yến	22/08/1995	Hưng Yên	Nữ	Kinh	034195005257	7,8	9,3	NG
CB2130	Phạm Hải Yến	23/03/1991	Thái Nguyên	Nữ	Kinh	019191008623	7,1	7,0	OC
CB2131	Phạm Thị Hồng Yến	25/07/1992	Hưng Yên	Nữ	Kinh	034192005946	6,7	6,5	OC BÌNH

Số TS dự thi: 31 TS

Số TS hoãn thi: 01 TS

Số TS đạt: 30 TS

TS không đạt: TS

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



PGS. TS. Nguyễn Xuân Bái